

Số: 184/KH-BCĐ

Cao Lâu, ngày 28 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024

Căn cứ Quyết định 1373/QĐ-TTg, ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT, ngày 29/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đính chính Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Thực hiện Kế hoạch số 48/KH-BCĐ, ngày 05/02/2024 của Ban chỉ đạo Đổi mới GD&ĐT huyện Cao Lộc về việc thực hiện nhiệm vụ công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024;

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn xã, Ban chỉ đạo (BCĐ) đổi mới GD&ĐT xã Cao Lâu xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC PCGD TRÊN ĐỊA BÀN

1. Đặc điểm, tình hình chung

Cao Lâu là xã thuộc miền núi biên giới, nằm ở phía Đông Bắc của huyện Cao Lộc, cách trung tâm huyện 23 km. xã có tổng diện tích tự nhiên là 5.833,81 ha, phía Bắc và Đông Bắc giáp với Trung Quốc có đường biên giới dài 12,7 km, phía Đông Nam giáp với xã Xuất Lễ, phía Nam giáp xã Công Sơn, phía Tây giáp với xã Thanh Lòa, Lộc Yên, Hải Yến.

Xã gồm có 10 thôn bản, 797 hộ 3.769 nhân khẩu trong đó có 81/797, tỷ lệ 10,16% hộ nghèo, hộ cận nghèo 122/797, tỷ lệ 15,30%, người dân chủ yếu là bà con dân tộc Nùng (66%), Tày (32,6%) và một số dân tộc khác (1,4%). Điều kiện kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, nhiều thôn bản đường giao thông không thuận lợi nhất là các thôn giáp biên.

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn xã luôn được giữ vững, ổn định trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Trong những năm gần đây Đảng và chính quyền địa phương luôn quan tâm đến việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc,

thông qua các hoạt động văn hóa, thể thao, các ngày lễ hội của địa phương....

Trên địa bàn xã có 4 đơn vị trường học, từ bậc học mầm non đến bậc học Trung học phổ thông. Ngoài địa điểm trường chính, trường mầm non và trường tiểu học còn có các phân trường lẻ, bố trí tại một số thôn bản, đảm bảo khoảng cách hợp lý, tạo điều kiện cho trẻ đến trường, góp phần tăng tỷ lệ huy động, giảm tỷ lệ bỏ học ở các nhà trường.

2. Thuận lợi

Xã Cao Lâu đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2004, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi 2001, đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi năm 2019. Công tác thống kê tổng hợp số liệu người mù chữ và phổ cập giáo dục từ cấp mầm non, tiểu học đến trung học cơ sở được thực hiện trên phần mềm thống kê của Bộ GD&ĐT nên tiến độ công việc đạt hiệu quả cao, chính xác, đảm bảo đúng thời gian.

Trong quá trình triển khai thực hiện công tác PCGD, XMC, hệ thống các văn bản chỉ đạo của các cấp được bổ sung thường xuyên, đồng bộ, kịp thời. Các Chỉ thị, Nghị quyết... đều thể hiện rõ chủ trương và sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng, Nhà nước đối với sự nghiệp GD&ĐT, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai, tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục trên địa bàn xã.

Công tác phát triển giáo dục trên địa bàn xã Cao Lâu luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp, trực tiếp là Phòng GD&ĐT huyện; sự quan tâm, đồng thuận trong chỉ đạo của Đảng ủy, Chính quyền địa phương đối với công tác PCGD; được sự quan tâm, ủng hộ của các cơ quan đoàn thể, các tổ chức và nhân dân trên địa bàn đối với sự nghiệp giáo dục cũng như công tác PCGD, góp phần đẩy mạnh công tác giáo dục của xã phát triển mạnh cả về quy mô và chất lượng.

Hệ thống trường lớp ngày càng được mở rộng với các bậc học Mầm non đến Trung học phổ thông. Cơ sở vật chất ngày càng được quan tâm đầu tư, đảm bảo cho các nhà trường thuận lợi trong tổ chức dạy học, tăng tỷ lệ huy động, duy trì sĩ số, góp phần nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trên địa bàn.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các nhà trường được bố trí đầy đủ, cơ bản ổn định, đủ định biên, có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên chiếm tỷ lệ cao, nhiều giáo viên có năng lực chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, đáp ứng được yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong các nhà trường và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục của xã.

Công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn luôn được duy trì và đạt chất lượng ngày càng cao. Đây là những điều kiện thuận lợi cho thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục trên địa bàn xã Cao Lâu trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

3. Khó khăn

Cao Lâu là xã thuộc vùng kinh tế còn nhiều khó khăn, địa bàn rộng, đường biên giới tiếp giáp với nước Trung Quốc khá dài (12,7 km), hệ thống đường giao

thông đi lại giữa các thôn bản chưa thuận tiện, nên việc điều tra phổ cập đến từng hộ gia đình gặp nhiều khó khăn.

Đời sống kinh tế của nhân dân trong xã chủ yếu là chăn nuôi và trồng trọt, thu nhập bình quân đầu người thấp, số hộ nghèo, cận nghèo của xã còn chiếm tỷ lệ trên 60%. Trình độ văn hóa của một bộ phận nhân dân còn thấp, nhận thức của nhân dân về công tác giáo dục còn hạn chế; do cuộc sống còn nhiều khó khăn nên nhiều phụ huynh chưa thực sự quan tâm tới việc học tập của con em mình.

Công tác tuyên truyền vận động trong nhân dân chưa được sâu rộng và thường xuyên, các ban ngành đoàn thể, phụ huynh học sinh chưa phối hợp chặt chẽ với nhà trường, còn có tư tưởng coi công tác giáo dục đào tạo, thực hiện phổ cập giáo dục là nhiệm vụ của nhà trường. Vì vậy công tác phổ cập đôi khi còn gặp nhiều khó khăn.

Đội ngũ giáo viên chưa đồng bộ về cơ cấu, vẫn còn giáo viên phải dạy trái chuyên môn; đa số giáo viên là người sống ngoài địa bàn, nhà rất xa trường, nhưng do hoàn cảnh, điều kiện gia đình vẫn thường xuyên phải đi lại trong ngày, vì vậy cũng phần nào ảnh hưởng tới việc duy trì nề nếp, chất lượng dạy học cũng như kết quả phổ cập giáo dục.

Cơ sở vật chất các nhà trường tuy đã được quan tâm xây dựng nhưng còn thiếu các phòng học bộ môn, các phòng chức năng, sân thể dục, thể thao... nên cũng phần nào ảnh hưởng tới việc nâng cao chất lượng giáo dục. Đường truyền Internet không ổn định gặp nhiều khó khăn trong công tác cập nhật dữ liệu phần mềm.

II. NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU PHỔ CẬP GIÁO DỤC NĂM 2024.

1. Mầm non.

1.1. Nhiệm vụ.

Đảm bảo trẻ em 5 tuổi trên địa bàn xã đến trường được ăn bán trú. Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục đối với các lớp mầm non 5 tuổi, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, chuẩn bị tốt về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ, tiếng Việt và tâm lý sẵn sàng đi học cho trẻ.

Tiếp tục củng cố, tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp. Đặc biệt quan tâm tới cơ sở vật chất các điểm trường, bảo đảm duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, đẩy mạnh công tác huy động phát triển số lượng trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi. Chú trọng công tác tham mưu, đề xuất mở rộng khuôn viên trường mầm non đáp ứng nhu cầu cấp học.

Tham mưu với các cấp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non, đảm bảo năm học 2024-2025 giáo viên dạy lớp 5 tuổi đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó nâng tỷ lệ giáo viên đạt trình độ đào tạo trên chuẩn và đạt trình độ tin học cơ bản.

1.2. Các chỉ tiêu phổ cập Mầm non.

Duy trì tốt kết quả chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4-5 tuổi

năm 2024 và nâng dần tỷ lệ cho các năm tiếp theo. Phần đầu năm 2024 toàn xã đạt các mục tiêu sau:

*** Về trẻ:**

- Tiếp tục duy trì kết quả chuẩn phổ cập GDMN trẻ 4-5 tuổi.
- Huy động 100% trẻ mẫu giáo ra lớp (*duy trì so với năm 2023*).
- Huy động trẻ 4-5 tuổi: Trong đó:
 - + Sinh năm 2019: 63/63 trẻ đạt 100% (*duy trì so với năm 2023*).
 - + Sinh năm 2020: 52/52 trẻ đạt 100% (*duy trì so với năm 2023*)
- Trẻ 4-5 tuổi học 2 buổi/ngày, được ăn bán trú tại trường đạt 100% (*duy trì so với năm 2023*).
- Trẻ em 5 tuổi (sinh năm 2019) hoàn thành chương trình GDMN 63/63 trẻ đạt 100% (*duy trì so với năm 2023*).
- Đảm bảo 100% trẻ em 5 tuổi đi học chuyên cần. Phần đầu không có trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi.
- Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục đối với các lớp mầm non 4, 5 tuổi đạt 100% (*duy trì so với năm 2023*).
- 100% trẻ 4, 5 tuổi được hưởng các chế độ chính sách theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, ngày 02/10/2015; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và các chế độ khác theo quy định hiện hành.

*** Về đội ngũ giáo viên:**

- Tổng số 14 GV/7 lớp 4, 5 tuổi; tỷ lệ 2 GV/ lớp 4 tuổi, 5 tuổi, 14 GV lớp 4 tuổi, 5 tuổi được hưởng chế độ chính sách theo quy định.
- Đội ngũ CBQL, GV và nhân viên 33 người. Trong đó: CBQL: 3 người, GV: 20 người; nhân viên 10 người. Biên chế: 26 người, tỷ lệ: 78,8%.
- Phần đầu 100% giáo viên dạy lớp 4-5 tuổi đạt trình độ Cao đẳng trở lên.
- Phần đầu lớp 4, 5 tuổi 14 GV/7 lớp; tỷ lệ 2 GV/ lớp 4, 5 tuổi.
- Giáo viên dạy lớp 4, 5 tuổi phần đầu 100% đạt chuẩn nghề nghiệp, trong đó 25% Xuất sắc; 75% xếp loại Khá.

*** Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:**

- Mạng lưới trường, lớp năm 2024: Toàn xã duy trì có 01 trường mầm non công lập, có 10 lớp mầm non.
- Trường mầm non có 7 phòng học/7 lớp Mẫu giáo 4, 5 tuổi, tỷ lệ phòng học trên lớp Mẫu giáo 4, 5 tuổi: 7 phòng học /7 lớp, diện tích bình quân từ 35 m²/phòng. (trong đó có 02 phòng học nhờ trường tiểu học).
- Tổng số điểm trường: 05 điểm trường.

- Phần đầu 7/7 lớp 4, 5 tuổi có bộ thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT.

- Trường đảm bảo xanh, sạch đẹp.

- Nguồn nước và hệ thống thoát nước đảm bảo

- Các công trình vệ sinh đạt yêu cầu

- Sân chơi: Trường mầm non có 6 sân chơi, phần đầu 6/6 sân có đồ chơi ngoài trời cho trẻ hoạt động.

2. Tiểu học.

2.1. Nhiệm vụ.

Bảo đảm huy động tối đa trẻ em 6 tuổi trên địa bàn xã được đến trường. Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với tất cả các khối lớp. Bảo đảm phổ cập giáo dục Tiểu học, đồng thời duy trì và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục ở địa phương.

Trường Tiểu học Cao Lâu tiếp tục duy trì vận dụng một số hình thức tổ chức dạy học theo Mô hình trường học mới đối với khối lớp 4, 5; dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới (2018) đối với khối lớp 1, 2, 3, 4; 5 nhà trường tích cực tham mưu, tuyên truyền củng cố và đầu tư tăng cường hệ thống cơ sở vật chất trường, lớp.

Tích cực tham mưu, đề xuất với cấp trên tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên được bồi dưỡng, đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ. Phần đầu nâng cao tỉ lệ giáo viên có trình độ trên chuẩn.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác Phổ cập giáo dục Tiểu học, XMC trên địa bàn. Tạo tiền đề cho xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2024. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả về việc duy trì và phần đầu nâng chuẩn Phổ cập Giáo dục năm 2024.

2.2. Các chỉ tiêu phổ cập Tiểu học.

a) Điều kiện:

* Đội ngũ GV:

- Số lượng GV đạt trình độ Đại học: 23/27 người, tỷ lệ 85,18% (tăng 3,68% so với năm 2023).

- Tỷ lệ GV đạt chuẩn nghề nghiệp: 27/27 người, tỷ lệ 100% (tỉ lệ% duy trì so với năm 2023).

* CSVC, trang thiết bị dạy học:

- Hệ thống mạng lưới trường, lớp:

- Phòng học: 19, trong đó phòng học kiên cố 10/19, tỷ lệ 52,63%; phòng bán kiên cố: 9/19, tỷ lệ 47,37%.

- Số phòng chức năng: 07 bao gồm các phòng: 03 phòng Ban giám hiệu, 01 phòng thiết bị, 01 phòng thư viện, 01 phòng Hội đồng, 01 phòng Văn phòng, 01 phòng hội đồng Đội, 01 phòng truyền thống, 01 phòng y tế, 01 phòng tư vấn học đường.

- Duy trì 01 nhân viên thiết bị kiêm Thư viện. Thiết bị dạy học tối thiểu quy định tại Thông tư 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp TH và , thiết bị dạy học được sử dụng thường xuyên, dễ dàng, thuận tiện.

- Sân chơi, bãi tập: Phần đầu duy trì diện tích sân chơi có khoảng 400m².

+ Điểm trường chính có diện tích sân chơi rộng rãi, sạch sẽ, thoáng mát, được sử dụng cho các hoạt động ngoài trời thường xuyên, có hiệu quả.

+ Các điểm trường lẻ: sân chơi bãi tập cơ bản đảm bảo về diện tích, an toàn được sử dụng thường xuyên.

+ Có công trình vệ sinh học sinh tại 3 điểm trường, dành cho nam, nữ riêng.

+ Môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn.

- Trường tiểu học Cao Lâu đạt Mức chất lượng tối thiểu năm 2016 và đã hoàn thiện các tiêu chí tiến tới đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2024.

- Số thôn đạt chuẩn PCGD TH mức độ 3: 10/10 thôn, tỷ lệ 100% (duy trì so với năm 2023).

b) Tiêu chuẩn:

Duy trì tốt kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập giáo dục tiểu học cho những năm tiếp theo. Phần đầu năm 2024, toàn xã đạt các mục tiêu như sau:

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 61/61, tỷ lệ 100% (duy trì so với năm 2023).

- Tổng số trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 70/70, tỷ lệ 100% (duy trì so với năm 2023).

- Trẻ từ 11 tuổi đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 270/270, tỷ lệ 100% (duy trì so với năm 2023).

- Hiệu quả đào tạo sau 5 năm đạt 75/75, tỷ lệ 100% (duy trì so với năm 2023).

- Duy trì sĩ số đạt 100%

b) Tiêu chuẩn:

Duy trì tốt kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập giáo dục tiểu học cho những năm tiếp theo. Phần đầu năm 2024, toàn xã đạt các mục tiêu như sau:

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 61/61, tỷ lệ 100% (duy trì so với năm 2023).

- Tổng số trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 75/75, tỷ lệ 100% (duy trì so với năm 2023).

- Trẻ từ 11 tuổi đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 270/270, tỷ lệ 100% (duy trì so với năm 2023).

- Hiệu quả đào tạo sau 5 năm đạt 75/75, tỷ lệ 100% (duy trì so với năm 2023).

- Duy trì sĩ số đạt 100%

3. Trung học cơ sở.

3.1. Nhiệm vụ.

Huy động tối đa học sinh hoàn thành chương trình tiểu học ra lớp. Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần) đối với tất cả các khối lớp. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, duy trì sĩ số; nâng cao chất lượng giáo dục, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi, giảm học sinh yếu, duy trì và nâng cao chất lượng học sinh tốt nghiệp THCS và kết quả phổ cập giáo dục THCS.

Triển khai, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới (2018) đối với các khối lớp 6,7, 8, 9.

Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nâng cao trình độ đào tạo của giáo viên, bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cơ bản cho giáo viên, mỗi giáo viên cần sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ thông tin văn phòng; có khả năng soạn, giảng các bài học ứng dụng công nghệ thông tin.

Tham mưu, đề xuất cấp trên đầu tư, mua bổ sung trang thiết bị dạy học trong 4 phòng học bộ môn mới xây xong. Tăng cường huy động, xã hội hóa giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

- Phân đầu xây dựng các tiêu chí trường THCS chuẩn quốc gia theo lộ trình đến năm 2024.

3.2. Các chỉ tiêu phổ cập THCS.

a) Điều kiện:

Xã cơ bản đáp ứng được yêu cầu đối với các chỉ số và điều kiện PCGD THCS tại Điều 5 của Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, cụ thể như sau:

- * Đội ngũ giáo viên:
 - Tổng số lượng CBQL, GV và nhân viên: 23 người.
 - Số lượng CBQL, GV: 18, tỷ lệ GV/lớp: 2,3.
 - Số lượng CBQL, GV đạt trình độ Cao đẳng trở lên: 18/18 người (tỷ lệ 100%).
 - Số lượng CBQL, GV đạt trình độ Đại học: 16/18 người (tỷ lệ 88,9%).
 - Tỷ lệ GV đạt chuẩn nghề nghiệp (năm học 2023-2024): 16/16 (tỷ lệ 100%).
- Trong đó: xếp loại khá, giỏi: 16/16 (tỷ lệ 100%).
- * CSVC, trang thiết bị dạy học:
 - Số trường: 01; Số lớp 08; Số phòng học các loại: 08 (phòng học kiên cố 8/8, tỷ lệ 100%). Tỷ lệ phòng/lớp: 8/8. Số phòng học bộ môn: 04 (Tin học Ngoại ngữ, Vật lý - Công nghệ, Sinh học - Hóa học).
 - Đảm bảo các điều kiện về phòng học, khu vệ sinh, sân chơi, bãi tập cho HS học tập, vui chơi và tổ chức các hoạt động giáo dục... chưa có phòng chức năng.
 - Hệ thống nước sạch, nhà vệ sinh riêng biệt dành cho GV và HS đảm bảo

đủ tiêu chuẩn.

b) Tiêu chuẩn:

- Tỷ lệ huy động trẻ HTCTTH vào lớp 6: 70/70, tỷ lệ 100% (duy trì so với năm 2023).

- Tỷ lệ TTN 15-18 tuổi có bằng TN THCS (2 hệ): 217/226, tỷ lệ 96,02% (giảm 0,2% so với năm 2023).

- Tỷ lệ TTN 15-18 tuổi đang học, đã TN THPT, BTTHPT, TCCN và trường dạy nghề: 207/226, tỷ lệ 91,59% (giảm 6,96% so sánh với năm 2023).

- Tổng số học sinh tốt nghiệp lớp 9 (năm qua): 59/59, tỷ lệ 100% (duy trì so với năm 2023).

- Số thôn đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1: 0/10 thôn (tỷ lệ 0%); mức độ 2: 01/10 thôn (tỷ lệ 10,0%; Giảm 02 thôn so với năm 2023); mức độ 3: 9/10 thôn (tỷ lệ 90,0%; Tăng 02 thôn so với năm 2023); Toàn xã đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3.

4. Xóa mù chữ

Duy trì và nâng cao kết quả đạt được về công tác xóa mù chữ. Phát huy vai trò, tiềm năng về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của các cơ sở giáo dục, trung tâm học tập cộng đồng, cơ quan, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức khác và cá nhân trong địa bàn để thực hiện dạy học, nâng cao chất lượng xóa mù chữ.

Chỉ tiêu cụ thể năm 2024 như sau:

- Xã đạt chuẩn XMC mức độ 2 .
- Tổng số người trong độ tuổi từ 15 - 25 mù chữ (tỉ lệ % bằng so với năm 2023).
- Tổng số người trong độ tuổi 15 - 35 biết chữ đạt 91,20% (tỉ lệ % bằng so với năm 2023).
- Duy trì tỷ lệ người biết chữ độ tuổi từ 15 đến 60 để nâng cao mức độ đạt chuẩn xóa mù chữ của xã.

III. CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO KẾT QUẢ PCGD, XMC

1. Đẩy mạnh công tác tham mưu, tuyên truyền, phổ biến nhiệm vụ phổ cập giáo dục, XMC

Ban Chỉ đạo Đổi mới GD&ĐT xã đôn đốc các nhà trường tích cực tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND xã trong việc tiếp tục quan tâm, chỉ đạo công tác GD&ĐT và phổ cập giáo dục, XMC trên địa bàn, đưa công tác PCGD, XMC vào trong các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ủy, chính quyền; phối hợp với Đoàn biên phòng Ba Sơn thực hiện chương trình “Đẩy mạnh công tác xây dựng xã hội học tập” ở địa bàn xã.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, các gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của

công tác phổ cập giáo dục đối với sự nghiệp GD&ĐT, phát triển nguồn nhân lực cho đất nước trong thời kì mới. Nâng cao nhận thức để mọi người hiểu rõ sự nghiệp giáo dục là sự nghiệp chung của toàn xã hội, mỗi gia đình phải có trách nhiệm trong việc giáo dục và học tập của con em mình, phối hợp tích cực với nhà trường trong công tác giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác điều tra phổ cập.

Thực hiện lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông khác nhau như: Tại các cuộc họp giao ban tại UBND xã, các hội nghị, hội thảo để phổ biến các nội dung về công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn xã, tạo điều kiện cho các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các bậc cha mẹ trên địa bàn xã cùng tham gia thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến học, huy động mọi nguồn lực trong công tác tuyên truyền, vận động, khen thưởng kịp thời những học sinh có thành tích cao trong học tập, biểu dương các gia đình hiếu học; thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, giảm tối đa hiện tượng học sinh bỏ học.

2. Công tác duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục và kết quả phổ cập

2.1. Công tác duy trì, nâng cao kết quả phổ cập

Khảo sát, điều tra nắm chắc các đối tượng theo yêu cầu của công tác phổ cập đang học trên địa bàn và học nhờ nơi khác để đảm bảo độ chính xác số liệu phổ cập. Tuyển sinh học sinh đúng độ tuổi và tổ chức tốt ngày “*Toàn dân đưa trẻ đến trường*”. Năm học 2024-2025 thực hiện tuyển sinh đầu cấp trực tuyến theo hướng dẫn của cấp trên.

Đảm bảo giữ vững sĩ số học sinh ở các nhà trường trong mỗi năm học, chống tình trạng học sinh bỏ học. Thực hiện tốt việc theo dõi duy trì sĩ số, học sinh chuyển đi, chuyển đến. Phấn đấu duy trì 100% sĩ số học sinh.

Chỉ đạo các trường thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với học sinh, quan tâm tới đối tượng học sinh hộ nghèo, gia đình chính sách, có những giải pháp thích hợp để duy trì sĩ số học sinh. Tích cực tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh quan tâm tạo điều kiện tốt nhất cho con em theo học.

2.2. Công tác nâng cao chất lượng dạy học

Nâng cao chất lượng dạy - học; thực hiện tốt công tác chăm sóc - giáo dục trẻ đối với cấp học mầm non. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và dạy học theo sách giáo khoa mới bảo đảm chất lượng, hiệu quả với trọng tâm là lớp 1; 2; 3; 4, 5 cấp tiểu học; lớp 6, 7, 8, 9 cấp THCS. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá tích cực theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới (2018) theo lộ trình, đẩy mạnh việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học. Tổ chức thực hiện nghiêm túc dạy học 2 buổi/ngày, dạy học tăng thời lượng đối với tất cả các khối lớp, nhằm bồi dưỡng, phụ đạo cho học sinh nâng cao kết quả học tập đạt theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của cấp học. Tổ

chức nhiều hình thức giáo dục thông qua các hoạt động như: Văn nghệ, thể dục thể thao, ngoại khóa... thu hút học sinh đến trường, giảm học sinh bỏ học.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, tăng cường tổ chức ăn bán trú cho trẻ em mẫu giáo và học sinh TH, THCS thuộc đối tượng được hỗ trợ, nâng cao chất lượng bữa ăn và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần, từng bước giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng cho trẻ.

Tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh. Đặc biệt quan tâm đến học sinh nghèo, gia đình chính sách, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh chưa ngoan. Tạo mọi điều kiện để thu hút học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường học hòa nhập. Thực hiện hiệu quả các phong trào: "*Xây dựng trường học hạnh phúc*", "*Mỗi giáo viên giúp đỡ ít nhất 2 học sinh tiến bộ*"; Xây dựng quỹ "*Hũ gạo tình thương*", phát huy vai trò tích cực của Hội Chữ thập đỏ...

Thực hiện nghiêm túc yêu cầu của Ban chỉ đạo ĐM GD&ĐT về công tác giao ban, sơ kết, tổng kết, quản lý; tập huấn công tác phổ cập cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

3. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện

3.1. Về công tác tổ chức

Chủ động tham mưu cho UBND xã ra quyết định kiện toàn BCD Đối mới GD&ĐT và xây dựng trường chuẩn quốc gia khi có sự thay đổi nhân sự nhằm đảm bảo sự chỉ đạo được liên tục, kịp thời.

3.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Thường xuyên đôn đốc các trường thực hiện tốt Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 25/9/2020 về thực hiện lộ trình nâng chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học THCS trên địa bàn huyện Cao Lộc. Tham mưu với các cấp có thẩm quyền bố trí, sắp xếp đội ngũ đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng cân đối về cơ cấu góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đổi mới. Tham mưu với Đảng ủy, chính quyền đưa vào quy ước thôn bản tiêu chí về ý thức tham gia công tác giáo dục ở địa phương của mọi tầng lớp.

Tổ chức điều tra, đánh giá thực trạng đội ngũ về tư tưởng, đạo đức, năng lực, trình độ qua việc tăng cường kiểm tra đánh giá hoạt động sư phạm; thực hiện tốt công tác đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo hướng dẫn hiện hành.

Tạo điều kiện và bố trí cho cán bộ, giáo viên được bồi dưỡng, đào tạo để đạt chuẩn và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Bố trí, sắp xếp đội ngũ phù hợp với yêu cầu và năng lực. Đảm bảo thực hiện và giám sát về chế độ chính sách trong việc sử dụng và đãi ngộ đội ngũ nhà giáo nhằm thu hút, động viên đội ngũ nhà giáo ổn định, an tâm công tác.

Đôn đốc giám sát việc thực hiện chính sách PCGD đảm bảo hỗ trợ vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác PCGD. Quan tâm

công tác phát triển đảng viên, xây dựng chi bộ trường học thực sự là hạt nhân chính trị lãnh đạo đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3.3. *Củng cố mạng lưới trường, lớp, xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư thiết bị cho các nhà trường*

Tiếp tục tham mưu với các cấp quan tâm đầu tư tăng cường cơ sở vật chất cho các nhà trường. Đảm bảo có đủ số phòng học, các phòng chức năng phục vụ tốt cho công tác dạy và học, góp phần thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn.

Các trường tiếp tục tham mưu với các cấp đầu tư thiết bị, đồ dùng dạy học, bảo đảm đủ thiết bị và đồ chơi để thực hiện chương trình giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục.

3.4. *Về kinh phí đầu tư.*

Thực hiện tốt khâu lập dự toán tài chính đảm bảo nguồn kinh phí cho việc chi trả thù lao, mua sắm trang thiết bị, bổ sung nâng cấp cơ sở vật chất... từ ngân sách nhà nước của đơn vị trường học.

Tham mưu với chính quyền địa phương cân đối nguồn ngân sách để hỗ trợ và đầu tư cho giáo dục. Thực hiện việc chi trả, thanh quyết toán chi phí kịp thời, chính xác từ các chương trình, đề án. Huy động nguồn kinh phí từ dân đóng góp cho việc xây dựng cơ sở vật chất.

3.5. *Về công tác xã hội hóa giáo dục.*

Tham mưu tích cực với Đảng ủy, HĐND và UBND, quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi cho các trường trong công tác giáo dục. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, vận động toàn dân cùng phối hợp làm công tác giáo dục và quản lý học sinh; đảm bảo cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường giáo dục khang trang, sạch đẹp theo hướng chuẩn.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, tác dụng, mục tiêu, đối tượng và tiêu chuẩn PCGD. Phối hợp trong công tác vận động các đối tượng trong độ tuổi ra lớp. Tạo mối quan hệ, phối hợp đồng bộ giữa các ban ngành đoàn thể, thu hút sự quan tâm và liên kết với các cơ quan cấp trên, nhằm đảm bảo chất lượng và hiệu quả PCGD.

3.6. *Về việc thực hiện nhiệm vụ năm học*

Chỉ đạo các nhà trường trên địa bàn thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động do ngành Giáo dục tổ chức; thực hiện tốt chỉ thị số 05-CT/TW Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với các nhiệm vụ cụ thể, thiết thực trong công việc hàng ngày như tăng cường nâng cao hiệu quả dạy học, hạn chế học sinh bỏ học, lưu ban, phụ đạo học sinh yếu kém... quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo.

Thực hiện “ba đủ” trong các nhà trường: Học sinh đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở. Không để học sinh phải bỏ học vì thiếu ăn, thiếu mặc thiếu sách vở.

Chỉ đạo các trường tiếp tục phát động và thực hiện phong trào giáo viên giúp đỡ giáo viên, giáo viên giúp đỡ học sinh, phong trào hũ gạo tình thương. Chỉ đạo các đơn vị trường tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo văn bản hướng dẫn của mỗi cấp học đảm bảo đúng quy định. Mỗi nhà trường, mỗi cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện một đổi mới trong công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

3.7. Về công tác phối kết hợp

Các ban ngành, đoàn thể của xã tuyên truyền, vận động nhân dân trong các buổi họp để phối kết hợp với nhà trường để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục, rèn luyện đạo đức, ý thức cho học sinh ngay từ đầu năm học và khi có vấn đề nảy sinh.

IV. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Công tác tổ chức.

1.1. Kiện toàn Ban chỉ đạo, thành lập các tổ điều tra phổ cập giáo dục.

Ban chỉ đạo Đổi mới GD&ĐT xã được kiện toàn theo Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của Ủy ban nhân dân xã, Ban chỉ đạo đổi mới GD&ĐT xã gồm 16 đồng chí và sẽ tiếp tục củng cố kiện toàn nếu có sự thay đổi.

Ban Chỉ đạo ĐMGD&ĐT xã có nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục xóa mù chữ - phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở của xã theo đúng các quy định hiện hành.

1.2. Thành lập các tổ điều tra phổ cập giáo dục.

Trên cơ sở nhiệm vụ PCGD của xã, Ban Chỉ đạo ban hành Quyết định thành lập tổ điều tra phổ cập liên cấp MN, TH và THCS năm 2024. Các thành viên tổ điều tra phổ cập là những giáo viên, nhân viên của các trường Mầm non, Tiểu học và THCS trên địa bàn. Phối hợp với các trường thôn thực hiện điều tra số liệu phổ cập theo từng thôn, bản; các thành viên Ban chỉ đạo trực tiếp phụ trách tổ điều tra số liệu theo phân công.

Các tổ điều tra phổ cập có nhiệm vụ: Lập kế hoạch và phối hợp thực hiện nhiệm vụ điều tra phổ cập giáo dục của xã theo các thôn, bản được phân công điều tra. Hoàn thiện các biểu mẫu thống kê để báo cáo đúng thời gian và đúng các quy định về công tác phổ cập giáo dục.

2. Các bước thực hiện.

Các tổ tiến hành điều tra đến từng hộ gia đình trong thôn được giao phụ trách, lấy chữ ký xác nhận của chủ hộ. Tổng hợp, đối chiếu số liệu của từng thôn bản theo các mẫu bảo đảm chính xác.

Cán bộ phụ trách tổng hợp và đối chiếu với sổ hộ, các hồ sơ sổ sách khác, thống nhất thông tin trong tổ, điền toàn bộ thông tin chính xác vào các biểu mẫu. Báo cáo Ban chỉ đạo tổ chức kiểm tra, đánh giá và trình cấp trên phê duyệt.

3. Thời gian thực hiện và hoàn thành.

Tổ chức điều tra đến các hộ gia đình; kiểm tra, đối chiếu, nhập dữ liệu phổ cập xong trong tháng 8/2024.

Hoàn thiện các biểu mẫu, tổ chức tự kiểm tra, đánh giá; báo cáo tình hình thực hiện, đề nghị UBND huyện kiểm tra, công nhận kết quả công tác phổ cập trong tháng 11/2024.

V. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN THEO THÁNG

Thời gian	Nội dung thực hiện	Chỉ đạo, phụ trách	Đ.chính thực tế
Tháng 02 năm 2024	- Kiện toàn Ban chỉ đạo đổi mới GD&ĐT; Kiện toàn Ban QL của TTHTCĐ (nếu có sự thay đổi về nhân sự). - Hoàn thành xây dựng kế hoạch PCGD 2024 và tổ chức họp phân công thực hiện.	- UBND xã - BCĐ	
Tháng 4 năm 2024	- Tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ điều tra, cách thức cập nhật dữ liệu lên phần mềm của Bộ, tổng hợp, lập hồ sơ công nhận chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (lần 1). - Chỉ đạo duy trì các hoạt động giáo dục.	- BCĐ - BCĐ	
Tháng 5 năm 2024	- Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ cuối năm học. - Chỉ đạo xét tốt nghiệp THCS, HTCTTH. - Chuẩn bị các điều kiện tuyển sinh trong các nhà trường.	- BCĐ - UBND xã	
Tháng 6 năm 2024	- Chỉ đạo duy trì các hoạt động giáo dục. - Chỉ đạo công tác BDGDTX cho GV. - Chỉ đạo tuyển sinh trẻ mầm non. - Chỉ đạo tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào lớp 1. - Chỉ đạo tuyển sinh học sinh HTCTTH vào học lớp 6. - Tham gia tập huấn nghiệp vụ điều tra, cách thức cập nhật dữ liệu lên phần mềm của Bộ, tổng hợp, lập hồ sơ công nhận chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (lần 2).	- UBND xã - BCĐ	
Tháng 7 năm 2024	- BCĐ ĐM GD&ĐT xã xây dựng kế hoạch tổ chức điều tra liên cấp, tổng hợp, ra quyết định thành lập các tổ điều tra liên cấp. - Tiến hành điều tra, tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD TH-XMC, PCGD THCS cùng thời điểm.	- UBND xã - BCĐ	
	- Chỉ đạo việc tổng hợp, cập nhật dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ PCGD (MN, TH, THCS), xóa mù chữ	- UBND xã - BCĐ	

Tháng 8 năm 2024	<p>cấp xã.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện kiểm tra kỹ thuật trước khi tổ chức kiểm tra công nhận. - Chỉ đạo ổn định tổ chức các đơn vị trường học, chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới. Tham gia bồi dưỡng chính trị hè cho CB, GV. 		
Tháng 9 năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo việc tổng hợp, chuẩn hóa dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ PCGD (MN, TH, THCS), xóa mù chữ cấp xã. - Tham mưu cho UBND xã ra quyết định thành lập đoàn tự kiểm tra PCGD. 	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã - BCĐ 	
Tháng 10-11 năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia kiểm tra công nhận công tác PCGD. - Hoàn thiện hồ sơ trình UBND huyện ra quyết định công nhận kết quả PCGD. - Đón tiếp đoàn kiểm tra công nhận phổ cập của huyện, tỉnh (nếu có). 	<ul style="list-style-type: none"> - BCĐ 	
Tháng 12 năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo tiếp tục thực hiện chương trình, chuẩn bị ôn tập, thi học kì I năm học 2024 - 2025. - Họp Ban chỉ đạo để tổng kết công tác PCGD năm 2023 và triển khai kế hoạch thực hiện năm 2024. 	<ul style="list-style-type: none"> - BCĐ 	
Tháng 01 năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo kế hoạch hoạt động năm 2024. - Xây dựng kế hoạch công tác PCGD cho năm tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã - BCĐ 	

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục năm 2024 của Ban chỉ đạo Đổi mới GD&ĐT xã Cao Lâu. Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn và các thành viên Ban Chỉ đạo ĐM GD&ĐT xã có trách nhiệm triển khai kế hoạch và tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (Báo cáo);
- Phòng GD&ĐT;
- Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Các trường MN, TH, THCS xã;
- Ban CĐ ĐM GD&ĐT xã;
- Lưu VP.

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ

Vi Văn Thái